|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  Số: 1244/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tân Phú, ngày 12 tháng 12 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84, Điều 116, Điều

117, Điều 118, Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1127/2022/HNST ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* Bà Trang Ngọc Tuyền, sinh năm: 1972

*Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Như Quỳnh, sinh năm: 1969

Cùng HKTT: 173/45/48 Khuông Việt, phường Phú trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ: 118/78 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trang Ngọc Tuyền và ông Nguyễn Như Quỳnh tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 19, quận Tân Bình (Nay là phường Phú Trung, quận Tân Phú), Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau một thời gian chung sống, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do lối sống không phù hợp. Dù hai bên đã tìm cách hàn gắn cuộc sống gia đình nhưng không có kết quả, nay hai bên yêu cầu Tòa giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

1. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Duy Khang sinh 11/11/1997 (đã trưởng thành), Nguyễn Ngọc Khánh Vy sinh ngày 27/5/2011. Khi ly hôn, hai bên thỏa

thuận giao trẻ Khánh Vy cho bà Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Quỳnh do bà Tuyền không có yêu cầu.

1. Về tài sản chung: Không có.
2. Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về quan hệ hôn nhân: Bà Trang Ngọc Tuyền và ông Nguyễn Như Quỳnh thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Bà Trang Ngọc Tuyền và ông Nguyễn Như Quỳnh chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 30-97 Quyển số 01-P19 ngày 27 tháng 3 năm 1997 do Ủy ban nhân dân Phường 19, quận Tân Bình (Nay là phường Phú Trung, quận Tân Phú), Tp.HCM cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

* + Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Duy Khang sinh 11/11/1997 (đã trưởng thành), Nguyễn Ngọc Khánh Vy sinh ngày 27/5/2011. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao trẻ Khánh Vy cho bà Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Quỳnh do bà Tuyền không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay

đổi.

Trong trường hợp bà Tuyền không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà Tuyền, ông Quỳnh hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông Quỳnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông Quỳnh lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Tuyền có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

* + Về tài sản chung, Nợ chung: Không có.

1. Về lệ phí tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Trang Ngọc Tuyền và ông Nguyễn Như Quỳnh chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0036596 ngày 08/11/2022. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các đương sự; * VKSND quận Tân Phú; * Chi cục THADS quận Tân Phú; * UBND phường Phú Trung, quận Tân Phú; * Lưu: VP, hồ sơ vụ việc. | **THẨM PHÁN**  **Phùng Thị Huyền Minh** |